TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày 08-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN

- TH2nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Lường Thị Phẩm;

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Phạm Văn Ngọ;

2. Ông Dương Văn H2 - Nguyên Bí thư Chi đoàn Lâm trường Chợ Mới.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tập, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 23/11/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/ 2020/HSST-QĐ ngày 08/12/2020 đối với bị cáo:

ĐẶNG QUÝ H, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19 tháng 10 năm 1990, tại huyện PL, tỉnh Thái Nguyên;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm SB, xã YN, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12;

Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: (Chưa xác định), con bà Đặng Thị H1;

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị S và 01 con, sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam, giữ từ ngày 16/12/2019 đến ngày 20/01/2020 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1**.** Chị Hoàng Thị H2, sinh ngày 01/01/2001, trú tại: Xóm N1, xã KL, huyện LN, tỉnh Bắc Giang, (Vắng mặt).

2. Chị Lê Thị H4, sinh ngày 13/6/2002, trú tại: Xóm 7, xã NA, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

3. Anh Hoàng Anh Vũ, sinh năm 1988, trú tại: Thôn B, thị trấn ĐT, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Chị Bùi Thị A, sinh năm 1999, trú tại: Xóm B1, xã TP, huyện S3, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).

2. Chị Trương Thị Khánh H8, sinh ngày 12/11/2005; Trú tại: Xóm Tam Đa, xã NK, huyện LJ, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật của chị Trương Khánh H8 là bà Lê Thị L9, sinh năm 1972 (mẹ đẻ), trú tại: Xóm Tam Đa, xã NK, huyện LJ, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15/12/2019, Đặng Quý H đang ở nhà thì có Kiều Duy D8 gọi điện cho H rủ lên quán Karaoke Anh Vũ thuộc thôn Bản Tèng, thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới để hát karaoke. H đồng ý và gọi điện thoại rủ Trương Thị Khánh H8, Lê Thị H, Bùi Thị A cùng đi với mục đích là đi hát karaoke. Sau đó D8 đi xe ô tô xuống đón Đặng Quý H, Trương Thị Khánh H8 và Lê Thị H lên quán Karaoke Anh Vũ trước, còn Bùi Thị A lên sau. Khi đến quán Karaoke thì D8, H8, Lê Thị H đi vào quán trước, còn Đặng Quý H gặp một người bạn tên là Nam, sinh năm 1992, nhà ở phường Tân Long, tH2nh phố Thái Nguyên. H có rủ N1 vào quán cùng hát, nhưng N1 bảo bận, tý quay lại sau và N1 có nói "Em còn ít kẹo ke anh cầm xuống quán mà chơi". Đặng Quý H đồng ý và cầm túi kẹo ke đi vào phòng hát. Hát được một lúc thì Đặng Quý H ra ngoài đón Bùi Thị A vào quán hát, khi quay lại phòng thì chỉ còn Trương Thị Khánh H8 và Lê Thị H, còn Kiều Duy D8 đã đi về. Lúc này Đặng Quý H mở gói kẹo ke mà trước đó N1 đưa cho ra để sử dụng, trong đó có 01 viên nén màu cam, vài mảnh nhỏ màu cam và một ít tinh thể bột màu trắng. Đặng Quý H đưa cho H8, A và Lê Thị H mỗi người một miếng nhỏ ma túy dạng viên nén màu cam để sử dụng, còn tinh thể bột màu trắng Đặng Quý H cho vào một chiếc đĩa có sẵn ở phòng hát và lấy trong người ra 01 thẻ ATM để dằm ma túy và cán chia thành từng phần, sau đó lấy ra tờ tiền mệnh giá 20.000đ để làm ống hút và cùng mọi người sử dụng hít ma túy vào cơ thể. Đặng Quý H và mọi người vừa sử dụng ma túy vừa nhảy trong phòng hát, đến 00 giờ 30 phút ngày 16/12/2019 thì bị tổ công tác Công an huyện Chợ Mới kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ trên bàn trong phòng hát 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 01 viên nén hình tròn màu cam và một ít chất bột màu trắng, nghi là chất ma túy. Tổ công tác niêm phong viên nén hình tròn màu cam trong phong bì ký hiệu H2, số chất bột màu trắng được niêm phong vào phong bì ký hiệu H1. Ngoài ra còn thu giữ các tài sản và tang vật gồm: 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 ống hút được làm bằng tờ tiền mệnh

giá 20.000đ; 01 thẻ ATM mang tên Hoàng Thị H2, 01 điện thoại di động Nokia bên trong có thẻ sim số thuê bao 0373618503, 01 điện thoại di động Oppo, bên trong có thẻ sim số thuê bao 0565011143; 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus và số tiền 2.900.000đ.

Cùng ngày 16/12/2019, Trạm Y tế thị trấn Đồng Tâm tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Đặng Quý H, Trương Thị Khánh H8, Bùi Thị Anh và Lê Thị H. Kết quả cả 04 người đều dương tính với chất ma túy.

Ngày 17/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Quý H. Quá trình khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong cân xác định trọng lượng ngày 16/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới xác định: Số chất bột màu trắng trong phong bì H1 có khối lượng là 0,061 gam, số chất bột trên được niêm phong lại trong phong bì có ký hiệu H3 gửi đi giám định; 01 viên nén hình tròn màu cam trong phong bì H2 có khối lượng là 0,337 gam, viên nén hình tròn trên được niêm phong lại trong phong bì ký hiệu H4 gửi đi giám định. Giấy gói, vỏ phong bì niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì mới ký hiệu H5.

Tại bản Kết luận giám định số: 10/KTHS-MT, ngày 29/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng bột trong phong bì ký hiệu H3 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng là 0,061gam; 01 viên nén màu cam trong phong bì ký hiệu H4 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,337gam. Sau khi giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu H3 còn lại 0,030gam; mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu H4 còn lại 0,230gam cùng phong bì, bao gói cũ được niêm phong trong phong bì mới ký hiệu T10 hoàn trả lại cơ quan trưng cầu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới tiến hành xác minh nhân thân đối với Đặng Quý H, Trương Thị Khánh H8, Bùi Thị A và Lê Thị H1 tại địa phương nơi cư trú. Kết quả xác minh cả 04 đối tượng trên đều không phải là người nghiện ma túy, không có trong danh sách quản lý người nghiện của địa phương. Trong đó có Lê Thị H1 và Trương Thị Khánh H8 tính đến ngày 16/12/2019 chưa đủ 18 tuổi.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới và quá trình truy tố, bị cáo Đặng Quý H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu , chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới.

Bản cáo trạng số: 40/CT-VKSCM, ngày 14/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Đặng Quý H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình

sự. Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm các vấn đề cụ thể như sau:

1. Đề nghị tuyên bố bị cáo Đặng Quý H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2.Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù, được trừ thời gian bị giam, giữ.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: Một phong bì ký hiệu T10, bên trong có mẫu chất trong phong bì ký hiệu H3 còn lại 0,030gam; mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu H4 còn lại 0,230gam cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu H5, bên trong chứa giấy gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu H6, bên trong có 01 thẻ ATM; 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn đã được niêm phong trong phong bì; 01 túi nilon màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ trong phong bì niêm phong ký hiệu H6.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Quý H 01 điện thoại di động Nokia 3310 màu trắng, bên trong có thẻ sim số thuê bao 0373618503 và số tiền 2.900.000đ.

- Trả lại cho chị Lê Thị H 01 điện thoại di động Oppo màu đen, bên trong có thẻ sim số thê bao 0565011143.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện Kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về H2nh vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quanCảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Vào hồi 00 giờ 30 phút ngày 16/12/2019, tại quán Karaoke Anh Vũ thuộc thôn Bản Tèng, thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo

Đặng Quý H đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức chuẩn bị công cụ và cung cấp trái phép chất ma túy là loại Ketamine và MDMA cho Trương Thị Khánh H8, Bùi Thị A, Lê Thị H1 cùng nhau sử dụng với bị cáo. Trong đó Trương Thị Khánh H8, sinh ngày 12/11/2005, tính đến ngày 16/12/2019, thì H8 mới được 14 tuổi 01 tháng 04 ngày; Lê Thị H1, sinh ngày 13/6/2002, tính đến ngày 16/12/2019, thì H8 mới được 17 tuổi 06 tháng 03 ngày. Số ma túy còn lại thu giữ được có tổng khối lượng là 0,398gam, trong đó Ketamine là 0,061gam và MDMA là 0,337gam, mục đích để sử dụng, không có mục đích tàng trữ.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Đối với 02 người trở lên;

c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[4] Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Mức hình phạt của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, cần được chấp nhận.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, hành vi đó không những xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, là nguy cơ làm gia tăng các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, an ninh chính trị tại địa phương, xét thấy cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[6] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình, biết tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Ngày 02/3/2009 đã bị Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên xét xử về tội "Cướp tài sản" và bị xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo

theo bản án số: 14/2009/HSST ngày 02/3/2009, đến ngày 07/11/2013 đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đó là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, do vậy cần có mức hình phạt tù tương xứng, để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Xét thấy, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Vật chứng của vụ án gồm:

- Đối với 01 phong bì ký hiệu T10, bên trong có mẫu chất trong phong bì ký hiệu H3 còn lại 0,030gam; mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu H4 còn lại 0,230gam cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu H5, bên trong chứa giấy gói cũ; 01 túi nilon màu trắng. Vật chứng của vụ án thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 thẻ ATM mang tên Hoàng Thị H2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu H6, qua điều tra xác định được là của chị Hoàng Thị H2 cho Đặng Quý H mượn chiếc thẻ để H đi rút tiền. Chị H2 không biết việc bị cáo dùng chiếc thẻ làm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy. Chị H2 không yêu cầu lấy lại chiếc thẻ ATM trên do bị cáo đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. HĐXX xét thấy điều này là ý chí tự nguyện của chị H2, do đó quyết định tịch thu và tiêu hủy đối với chiếc thẻ ATM trên.

Đối với 01 ống hút làm bằng tờ tiền mệnh giá 20.000đ được niêm phong trong phongh bì ký hiệu H6, qua điều tra xác định là tiền của bị cáo lấy ra để làm công cụ sử dụng trái phép chất ma túy. Xét thấy, vật chứng là công cụ thực hiện H2nh vi phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn đã được niêm phong trong phong bì, qua điều tra xác định là của quán Karaoke Anh Vũ. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, chủ quán hát là anh Hoàng Anh Vũ không yêu cầu lấy lại chiếc đĩa trên. Do vậy, HĐXX xét thấy điều này là ý chí tự nguyện của anh Vũ, do đó quyết định tịch thu và tiêu hủy đối với chiếc đĩa trên.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia 3310 màu trắng, bên trong có thẻ sim số 0373618503 và số tiền 2.900.000đ, qua điều tra xác định là của Đặng Quý H,

không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy, cần trả lại các tài sản trên cho bị cáo H, tuy nhiên tạm giữ số tiền 2.900.000đ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động Oppo màu đen, bên trong có thẻ sim số thuê bao 0565011143, qua điều tra xác định là của chị Lê Thị H1, không liên quan đến H2nh vi phạm tội. Xét thấy cần trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị H1.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu hồng của Bùi Thị A, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 20/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Bùi Thị A. Xét thấy, là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Trong vụ án này, có Bùi Thị A, Lê Thị H1 và Trương Thị Khánh H8 là những người đã cùng sử dụng ma túy với bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định không có ai ép buộc, cưỡng bức các đối tượng sử dụng ma túy, do vậy, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Chợ Mới để xử lý vi phạm hành chính, xét thấy, là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông có tên là N1 (sinh năm 1992), trú tại phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mà Đặng Quý H khai được N1 cho ma túy. Qua điều tra không xác định được danh tính của đối tượng, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xem xét xử lý trong vụ án này, xét thấy là hợp với quy định của pháp luật.

Đối với anh Hoàng Anh V là chủ quán Karaoke nơi bị cáo và các đối tượng đã sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, V không biết bị cáo và những người khác sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà mình quản lý. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với V, mà chỉ xử phạt vi phạm hành chính, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Quý H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Quý H **07** (Bảy) năm **06** (Sáu) tháng tù, được trừ thời gian bị giữ, tạm giam (từ ngày 16/12/2019 đến ngày 17/01/2020). Thời gian chấp H2nh hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào Trại để thi H2nh án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy gồm: 01 phong bì ký hiệu T10, bên trong có mẫu chất trong phong bì ký hiệu H3 còn lại 0,030gam; mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu H4 còn lại 0,230gam cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu

H5, bên trong chứa giấy gói cũ; 01 túi nilon màu trắng; 01 thẻ ATM mang tên Hoàng Thị H2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu H6; 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn đã được niêm phong trong phong bì.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ.

- Trả lại cho Đặng Quý H 01 điện thoại di động Nokia 3310 màu trắng, bên trong có thẻ sim số thuê bao 0373618503;

- Tạm giữ số tiền 2.900.000đ của Đặng Quý H để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho chị Lê Thị H1 01 điện thoại di động Oppo màu đen, bên trong có thẻ sim số thuê bao 0565011143.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chợ Mới và Chi cục Thi H2nh án dân sự huyện Chợ Mới ngày 29/7/2020)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án sơ thẩm hoặc ngày Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lường Thị Phẩm